UỶ BAN NHÂN DÂN **XÃ BẮC THANH MIỆN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 364 /QĐ-UBND	*Bắc Thanh Miện, ngày 30 tháng 10 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành quy chế hoạt động của Ban quản lý các di tích xã Bắc Thanh Miện và các Tiểu ban quản lý di tích trên địa bàn xã Bắc Thanh Miện

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ BẮC THANH MIỆN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Luật Di sản văn hóa ngày 29/6/2001 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Di sản văn hóa ngày 18/6/2009;

Căn cứ Nghị định số 98/2010/NĐ-CP ngày 21/9/2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Di sản văn hóa và Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Di sản văn hóa;

Căn cứ Quyết định số 21/2020/QĐ-UBND ngày 27/8/2020 của UBND thành phố Hải Phòng ban hành quy chế quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích lịch sử - văn hóa và danh lam thắng cảnh trên địa bàn thành phố Hải Phòng;

Căn cứ Quyết định số 1131/QĐ-UBND ngày 30/10/2026 của UBND xã Bắc Thanh Miện về việc thành lập Ban quản lý các di tích trên địa bàn xã Bắc Thanh Miện;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Văn hóa - xã hội xã.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo quyết định này là Quy chế hoạt động của Ban Quản lý các di tích xã Bắc Thanh Miện và các Tiểu ban quản lý di tích trên địa bàn xã Bắc Thanh Miện (*Có quy chế kèm theo).*

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND và UBND xã, Trưởng phòng Văn hóa - Xã hội xã, các phòng, cơ quan, đơn vị có liên quan và các Tiểu ban quản lý di tích trên địa bàn xã Bắc Thanh Miện chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:
- TT. Đảng ủy;
- Lãnh đạo HĐND- UBND xã;
- Như Điều 3;
- Lưu: VP, VHXH.

TM.ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

U.B.N.D XÃ BẮC THANH MIỆN TP. HẢI PHÒNG

Khổng Quốc Toản

ỦY BAN NHÂN DÂN **XÃ BẮC THANH MIỆN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bắc Thanh Miện, ngày 30 tháng 10 năm 2026

QUY CHẾ
Tổ chức hoạt động của Ban quản lý các di tích xã Bắc Thanh Miện và các Tiểu ban quản lý di tích trên địa bàn xã Bắc Thanh Miện

(Ban hành theo quyết định số 364 /QĐ-UBND ngày 30 tháng 10 năm 2026 của Ủy ban nhân dân xã Bắc Thanh Miện)

CHƯƠNG I:
VỊ TRÍ, CHỨC NĂNG, QUYỀN HẠN, NHIỆM VỤ

Điều 1. Vị trí, chức năng

1. Ban quản lý các di tích xã Bắc Thanh Miện được thành lập căn cứ vào chức năng nhiệm vụ của các cán bộ, công chức có liên quan đến công tác quản lý, bảo tồn và phát huy các giá trị của các di tích lịch sử văn hóa; Tiểu ban quản lý di tích được Ủy ban nhân dân xã Bắc Thanh Miện thành lập trên cơ sở thống nhất, đề xuất của cấp ủy, Chi bộ các thôn.

2. Ban Quản lý các di tích xã Bắc Thanh Miện có chức năng giúp Ủy ban nhân dân xã quản lý, bảo tồn, khai thác và phát huy giá trị di tích lịch sử văn hóa trên địa bàn xã, chịu sự chỉ đạo quản lý trực tiếp, toàn diện của Ủy ban nhân dân xã.

3. Tiểu ban quản lý di tích có nhiệm vụ giúp Ban quản lý các di tích xã Bắc Thanh Miện trực tiếp thực hiện công tác bảo vệ, khai thác và phát huy giá trị di tích lịch sử - văn hóa được cơ quan nhà nước có thẩm quyền xếp hạng; thường xuyên báo cáo, xin ý kiến Ban quản lý các di tích trước khi tiến hành các hoạt động bảo vệ, khai thác và phát huy giá trị di tích và chỉ tiến hành khi được Ban quản lý các di tích của xã đồng ý. Đối với hoạt động bảo tồn di tích *(trùng tu, tôn tạo, mua sắm đồ thờ tự...)* và tổ chức hoạt động lễ hội phải báo cáo Ủy ban nhân dân xã và được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt mới được triển khai thực hiện.

Điều 2. Nhiệm vụ, quyền hạn

1. Ban quản lý các di tích của xã tham mưu cho Ủy ban nhân dân xã thành lập các Tiểu ban quản lý tại các di tích trên địa bàn. Mỗi thôn có di tích được xếp hạng thành lập Tiểu ban quản lý di tích duy nhất chịu trách nhiệm trong công tác quản lý, sử dụng di tích.

2. Tổ chức các hoạt động bảo vệ và khai thác phát huy giá trị văn hóa của các di tích được giao phải đảm bảo các quy định của Nhà nước. Tham mưu cho Ủy ban nhân dân xã hoàn thiện các hồ sơ liên quan đề nghị các cấp có thẩm quyền được phân cấp xem xét quyết định.

a) Đối với lĩnh vực bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích được xếp hạng làm đúng theo các nội dung quy định tại Nghị định số 166/2018/NĐ-CP ngày 25/12/2018 của Chính phủ *"Quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh"* và Quyết định 68/2026/QĐ-UBND ngày 13/8/2026 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng về *"Ban hành Quy chế quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích lịch sử - văn hóa và danh lam thắng cảnh trên địa bàn thành phố Hải Phòng"*, cụ thể đối với các di tích được xếp hạng trên địa bàn xã phải thực hiện các trình tự, thủ tục trình Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt báo cáo kinh tế - kỹ thuật mới được triển khai thực hiện các hoạt động trùng tu, tôn tạo di tích.

Đối với việc cải tạo, nâng cấp, xây dựng mới công trình tín ngưỡng, công trình tôn giáo, công trình phụ trợ thuộc cơ sở tín ngưỡng, tôn giáo và di dời công trình tín ngưỡng, công trình tôn giáo phải xin phép xây dựng theo đúng quy định tại điều 58, điều 59, chương VIII của Luật tín ngưỡng, tôn giáo năm 2016 và điều 16, Nghị định 162/2017/NĐ-CP ngày 30/12/2017 của Chính phủ *"quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật tín ngưỡng, tôn giáo năm 2016"*.

Tham mưu xây dựng phương án đảm bảo vệ sinh môi trường trong hoạt động bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích hoặc xây mới hạng mục liên quan đến di tích theo quy định tại Điều 15, Thông tư Liên tịch số 19/2013/TTLT-BTNMT ngày 30/125/2013 giữa Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn bảo vệ môi trường trong hoạt động du lịch, tổ chức lễ hội, bảo vệ và phát huy di tích.

b) Đối với nội dung xếp hạng di tích các cấp thực hiện theo Thông tư số 09/2011/TT-BVHTTDL ngày 14/7/2011 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch *"quy định về nội dung hồ sơ khoa học để xếp hạng di tích lịch sử - văn hóa và danh lam thắng cảnh"* và điều 5 về xếp hạng di tích, tổ chức đón Bằng xếp hạng di tích tại Quyết định 21/2020/QĐ-UBND ngày 27/8/2020 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng.

3. Ban quản lý các di tích của xã và Tiểu ban quản lý di tích thường xuyên tổ chức các hoạt động thống kê, kiểm đếm hiện vật, cổ vật, di vật có giá trị di tích đã được Bảo tàng Hải Phòng và Phòng Văn hóa – Xã hội kiểm kê và lập phiếu theo dõi; kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân xã những trường hợp mất cắp, các hành vi gây tổn hại đến di vật, cổ vật tại di tích; Chỉ đạo và định hướng việc tiếp nhận công đức bằng hiện vật của các tổ chức, cá nhân tại các di tích, kiên quyết không tiếp nhận các hiện vật sử dụng biểu tượng, mỹ thuật, linh vật không phù hợp với văn hóa Việt Nam.

4. Ban quản lý di tích của xã chủ trì, chỉ đạo các Tiểu ban quản lý di tích tham mưu cho Ủy ban nhân dân xã xây dựng các phương án tổ chức huy động các nguồn lực xã hội hóa hoạt động bảo tồn, tôn tạo di tích, tổ chức lễ hội theo quy định của Nhà nước và địa phương.

5. Ban Quản lý các di tích của xã hướng dẫn các Tiểu Ban quản lý di tích tổ chức lễ hội truyền thống, hoạt động văn hóa, văn nghệ tại các di tích tại địa phương, đảm bảo về môi trường khi tổ chức lễ hội như: kiểm soát, hạn chế tiếng ồn, bố trí khu vực vệ sinh đảm bảo điều kiện, sắp xếp phương tiện vận chuyển, khu vực kinh doanh, dịch vụ và các nguyên nhân gây ô nhiễm khác…quy định tại Nghị định số 110/2018/NĐ-CP ngày 29/8/2018 của Chính phủ *" Quy định về quản lý và tổ chức lễ hội"* và Chương III, Thông tư Liên tịch số 19/2013/TTLT-BTNMT ngày 30/125/2013 giữa Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Bộ Tài nguyên và Môi trường.

6. Ban quản lý các di tích của xã tham mưu cho Ủy ban nhân dân xã chỉ đạo Tiểu ban quản lý di tích, hướng dẫn và tạo điều kiện cho các tổ chức, cá nhân tham quan và tổ chức các hoạt động tín ngưỡng, tôn giáo theo quy định.

7. Tham gia lập hồ sơ đất đai của di tích đang quản lý, sử dụng gửi cơ quan chức năng xem xét, thẩm định và trình Ủy ban nhân dân cấp có thẩm quyền cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; thực hiện quản lý sử dụng hiệu quả diện tích đất được giao đúng với mục đích, khoanh vùng bảo vệ di tích.

8. Tiểu ban quản lý di tích tổ chức các hoạt động dịch vụ tại di tích được giao quản lý phù hợp với quy định hiện hành và triển khai thực hiện tốt công tác vệ sinh môi trường tại các di tích thuộc thẩm quyền quản lý.

9. Ban quản lý các di tích của xã thường xuyên hướng dẫn các cơ sở tín ngưỡng, tôn giáo, người trụ trì, Tiểu ban quản lý di tích về việc thực hiện nếp sống văn minh tại các cơ sở tín ngưỡng, cơ sở tôn giáo theo quy định tại Thông tư liên tịch số 04/2014/TTLT-BVHTTDL-BNV giữa Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Bộ Nội vụ về Hướng dẫn việc thực hiện nếp sống văn minh tại cơ sở tín ngưỡng, cơ sở tôn giáo.

10. Ban quản lý các di tích xã định kỳ tổ chức kiểm tra và phối hợp với các cơ quan chức năng kiểm tra để giữ gìn và phát huy giá trị di tích. Lập biên bản kiến nghị cấp có thẩm quyền xử lý các hành vi vi phạm pháp luật trong khu vực được giao quản lý. Tham mưu cho Ủy ban nhân dân xã kiện toàn các Tiểu ban quản lý di tích hoặc thay đổi thành viên trong Ban quản lý các di tích và Tiểu Ban quản lý di tích nếu có vi phạm.

11. Thực hiện báo cáo định kỳ tháng, quý, 6 tháng, năm và báo cáo đột xuất với Ủy ban nhân dân qua Phòng Văn hoá – Xã hội và cơ quan có liên quan theo quy định.

12. Thực hiện các nhiệm vụ khác do cấp có thẩm quyền giao.

Điều 3. Các hành vi bị nghiêm cấm

Ban quản lý các di tích có trách nhiệm quản lý, nghiêm cấm mọi tổ chức và cá nhân thực hiện các hành vi sau đây:

1. Làm thay đổi yếu tố gốc cấu thành di tích như đưa thêm, di dời, thay đổi hiện vật trong di tích hoặc tu bổ, phục hồi không đúng với yếu tố gốc cấu thành di tích và các hành vi khác khi chưa được phép của cơ quan nhà nước có thẩm quyền, tuyên truyền giới thiệu sai về nội dung và giá trị của di tích.

2. Chiếm dụng, sử dụng mua bán, chuyển nhượng di tích trái với quy định của Luật Di sản văn hoá; Hủy hoại hoặc gây nguy cơ hủy hoại cảnh quan môi trường, không gian văn hóa của di tích.

3. Trộm cắp, đào bới, mua bán trái phép di vật, cổ vật thuộc phạm vi quản lý của di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, đưa trái phép di vật, cổ vật ra nước ngoài.

4. Lợi dụng việc bảo vệ và phát huy giá trị di tích để trục lợi, hoạt động mê tín dị đoan và thực hiện những hành vi trái pháp luật.

5. Xuất bản tài liệu, tuyên truyền, giới thiệu sai lệch về nội dung và giá trị của di tích, tự ý lập sự tích, xuyên tạc lịch sử làm tổn hại đến truyền thống và bản sắc văn hóa dân tộc, có tác động xấu đến nhân dân, nguy hại đến an ninh trật tự của địa phương và của quốc gia.

6. Việc quản lý thu chi tài chính cho công tác tổ chức lễ hội và tiền công đức, tài trợ cho di tích và hoạt động lễ hội, không công khai minh bạch, nghiêm cấm sử dụng không đúng mục đích như: cho vay lãi ngoài, sử dụng không nhằm công tác bảo tồn, phát huy di tích như tổ chức chi quà, thăm hỏi, chi công cho thành viên Tiểu ban quản lý di tích, sử dụng cho cá nhân trong Tiểu ban quản lý hoặc người dân "mượn tạm" để kinh doanh, sinh hoạt…

7. Các hành vi bị cấm khác theo quy định của pháp luật.

CHƯƠNG II: BỘ MÁY TỔ CHỨC

Điều 4. Bộ máy tổ chức

1. Ban quản lý các di tích của xã và Tiểu Ban quản lý các di tích thành lập bao gồm Trưởng ban, Phó ban và các thành viên.

2. Đối với Ban quản lý di tích xã

- Trưởng ban quản lý các di tích xã là Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã phụ trách lĩnh vực Văn hóa - xã hội.

- Phó Trưởng ban: Trưởng phòng Văn hóa - Xã hội xã; Giám đốc Trung tâm dịch vụ sự nghiệp công; Sư trụ trì chùa Nhữ Xá thôn An Sơn, chùa Phúc Hương thôn Thọ Trương, chùa Quốc Tuấn thôn Hồng Thái.

- Thành viên Ban quản lý di tích bao gồm các cá nhân, đại diện các tổ chức có liên quan như: Trưởng các đoàn thể, các công chức xã có liên quan, UBMTTQ xã và các tổ chức đoàn thể.

3. Đối với các Tiểu ban quản lý các di tích

- Trưởng ban quản lý di tích là Trưởng thôn

- Phó trưởng Tiểu ban quản lý di tích là Trưởng Ban công tác Mặt trận thôn; Sư trụ trì chùa Nhữ Xá thôn An Sơn, chùa Phúc Hương thôn Thọ Trương, chùa Quốc Tuấn thôn Hồng Thái

- Thành viên của Tiểu Ban quản lý các di tích gồm một số thành viên đại

diện cho các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức hội, người trực tiếp quản lý, trông coi hoạt động tại di tích.

Điều 5. Phân công nhiệm vụ

1. Trưởng Ban quản lý các di tích của xã phụ trách chung, tham mưu cho Ủy ban nhân dân xã về hoạt động của Ban Quản lý các di tích theo những quy định cụ thể tại điều 2, Quy chế này; chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân xã trong thực hiện các nhiệm vụ được phân giao.

2. Trưởng Tiểu ban quản lý di tích tham mưu cho Ban Quản lý các di tích của xã trong công tác bảo vệ, phát huy giá trị của di tích được phân công; chịu trách nhiệm trước UBND xã, Ban quản lý di tích xã về nhiệm vụ được giao.

3. Nhiệm vụ của Phó ban, các thành viên trong Ban quản lý các di tích của xã và Tiểu ban quản lý di tích do Trưởng ban quản lý di tích của xã và Trưởng Tiểu Ban quản lý di tích phân công.

CHƯƠNG III: TÀI CHÍNH

Điều 6. Kinh phí hoạt động

1. Ban Quản lý làm việc theo chế độ kiêm nghiệm, tinh thần tự nguyện, trách nhiệm nên không có chế độ phụ cấp trách nhiệm, hỗ trợ kinh phí hoạt động từ ngân sách địa phương.

2. Tùy theo điều kiện, Ủy ban nhân dân xã xem xét việc hỗ trợ kinh phí thực hiện các nhiệm vụ cụ thể; Khuyến khích việc xã hội hóa các nguồn lực phục vụ hoạt động của Ban Quản lý nhưng phải tuân thủ theo đúng quy định của Pháp luật và được sự đồng ý của Ủy ban nhân dân xã.

Điều 7. Tài chính và kiểm tra thu chi tài chính

1. Ban quản lý các di tích cấp xã sử dụng tài khoản, con dấu của Ủy ban nhân dân xã để giao dịch. Các Tiểu ban quản lý di tích lập tài khoản tiền gửi đối với các khoản chi tài chính cho công tác tổ chức lễ hội và tiền công đức, tài trợ cho di tích và hoạt động lễ hội theo quy định của Thông tư số 04/2023/TT-BTC ngày 19/01/2023 của Bộ Tài Chính.

2. Ban Quản lý các di tích có trách nhiệm kiểm tra việc thu chi tài chính *(tiền công đức, hỗ trợ khác)* tại các di tích trên địa bàn; định kỳ 6 tháng, 01 năm báo cáo Ủy ban nhân dân xã về tình hình thu chi tài chính tại các di tích trên địa bàn xã; không trích kinh phí thu tại các di tích làm kinh phí hoạt động của Ban quản lý các di tích cấp xã. Tiểu ban quản lý di tích có trách quản lý thu chi tài chính (*tiền công đức, hỗ trợ khác)* tại các di tích. Phân công người quản lý theo quy của pháp luật về tài chính.

3. Các cá nhân được phân công quản lý tiền công đức hoàn toàn chịu trách nhiệm trước Pháp luật, Nhân dân và Ủy ban nhân dân xã nếu để xảy ra sai phạm trong công tác quản lý tài chính.

4. Ban Quản lý di tích xã tham mưu giúp Ủy ban nhân dân xã kiểm tra, quản lý, hướng dẫn, triển khai các nguồn vốn bao gồm cả ngân sách nhà nước, xã hội hóa trong quá trình triển khai các dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích.

5. Đối với các di tích, nguồn tiền công đức chỉ để phục vụ cho công tác trùng tu, tôn tạo các di tích.

CHƯƠNG IV: MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC

Điều 8. Mối quan hệ công tác

1. Đối với UBND xã:

Ban quản lý các di tích, Tiểu Ban quản lý di tích chịu sự lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện, trực tiếp của UBND xã về toàn bộ hoạt động của Ban quản lý các di tích và Tiểu Ban quản lý di tích.

2. Đối với Phòng Văn hóa – Xã hội xã:

Ban quản lý các di tích xã thực hiện chế độ báo cáo định kỳ theo yêu cầu về các mặt hoạt động của Ban Quản lý các di tích xã. Tiểu ban quản lý di tích chịu sự hướng dẫn của Ban quản lý xã.

3. Đối với các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể, các tổ chức xã hội trên địa bàn xã: là mối quan hệ phối hợp công tác.

4. Đối với các vị trụ trì, Tiểu ban quản lý di tích: Là mối quan hệ phối hợp nhằm bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa của khu di tích.

CHƯƠNG V: ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 9. Điều khoản thi hành

1. Trưởng Ban quản lý các di tích xã có trách nhiệm tổ chức triển khai, thực hiện các nội dung của Quy chế này; Thông báo phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên trong Ban quản lý di tích của xã và Tiểu Ban quản lý di tích để đảm bảo hoạt động đạt hiệu quả.

2. Tham mưu việc thành lập các Tiểu ban quản lý di tích trên cơ sở dân chủ các thành phần tham gia các Tiểu ban quản lý tại các di tích trên địa bàn; Hướng dẫn xây dựng quy chế hoạt động của các Tiểu Ban quản lý di tích.

3. Thành viên Ban quản lý di tích xã gắn với các chức danh, nhiệm vụ có liên quan. Trong quá trình hoạt động có sự thay đổi về nhân sự, Ban Quản lý di tích xã kịp thời đề nghị Ủy ban nhân dân xã kiện toàn, bổ sung.

4. Trong quá trình thực hiện nếu cần sửa đổi bổ sung cho phù hợp, Ban Quản lý các di tích đề xuất với Ủy ban nhân dân xã qua Phòng Văn hóa – Xã hội xã sửa đổi cho phù hợp./.